TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 49/2021/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 08 tháng 02 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 24/2021/TLST-VDS ngày 26 tháng 01 năm 2021 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Phạm Tuấn K, sinh năm 1989; địa chỉ: Số 155, đường Y, tổ 2, khu 1, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Bà Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1990; địa chỉ: Số 30/4, đường H, tổ 6, khu 3, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Phạm Tuấn K và bà Nguyễn Thị Thùy T tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn vào năm 2014 tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận kết hôn số 10, quyển số 01/2014, ngày 18 tháng 02 năm 2014. Thời gian đầu sau khi kết hôn, ông Nguyễn Phạm Tuấn K và bà Nguyễn Thị Thùy T sống hạnh phúc nhưng thời gian gần đây vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, không thể hàn gắn nên ông Nguyễn Phạm Tuấn K và bà Nguyễn Thị Thùy T có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống, ông Nguyễn Phạm Tuấn K và bà Nguyễn Thị Thùy T có 02 con chung tên Nguyễn Hoàng Gia H, sinh ngày 29 tháng 12 năm 2007 và Nguyễn Hoàng An N, sinh ngày 19 tháng 3 năm 2015. Khi ly hôn, 02 con chung sẽ do bà T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Phạm Tuấn K và bà Nguyễn Thị Thùy T tự thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Phạm Tuấn K và bà Nguyễn Thị Thùy T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố T là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Phạm Tuấn K và bà Nguyễn Thị Thùy T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 10, quyển số 01/2014, ngày 18 tháng 02 năm 2014 do Ủy ban nhân dân phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương cấp cho ông Nguyễn Phạm Tuấn K và bà Nguyễn Thị Thùy T không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Ông Nguyễn Phạm Tuấn K và bà Nguyễn Thị Thùy T thống nhất giao 02 con chung tên Nguyễn Hoàng Gia H, sinh ngày 29 tháng 12 năm 2007 và Nguyễn Hoàng An N, sinh ngày 19 tháng 3 năm 2015 cho bà Nguyễn Thị Thùy T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Phạm Tuấn K và bà Nguyễn Thị Thùy T tự thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Nguyễn Phạm Tuấn K và bà Nguyễn Thị Thùy T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con, không ai được quyền cản trở. Trường hợp ông Nguyễn Phạm Tuấn K lạm dụng việc đi lại, thăm nom con gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi con của bà Nguyễn Thị Thùy T thì bà Nguyễn Thị Thùy T có quyền yêu cầu hạn chế quyền thăm nom con của ông Nguyễn Phạm Tuấn K theo quy định của pháp luật. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc cả hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Phạm Tuấn K và bà Nguyễn Thị Thùy T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Phạm Tuấn K và bà Nguyễn Thị Thùy T mỗi người nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0051057 ngày 05 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. T;
- Chi cục THADS Tp. T;
- UBND phường P;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Hằng